

# NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

Lưu Hữu Đức  
Công ty kiểm toán IFC

**Q**úa trình hội nhập kinh tế của Việt Nam cùng với việc gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) và hiệp định thương mại Việt Nam-Hoa Kỳ (BTA) đã và đang tạo ra nhiều cơ hội để từng bước vững mạnh, nhưng cũng chứa đựng không ít thách thức phải đối mặt cho hệ thống Ngân hàng thương mại Việt Nam (NHTMVN). Bài viết đề cập, những thuận lợi và khó khăn của các NHTM trong hội nhập kinh tế quốc tế, và đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao sức cạnh tranh của các NHTM trong giai đoạn hiện nay.

**Cạnh tranh giữa các NHTM**

Khác với các lĩnh vực khác, cạnh tranh giữa các NHTM có những đặc thù nhất định. Cụ thể:

**Thứ nhất**, các NHTM chủ yếu kinh doanh trong lĩnh vực tiền tệ, đây là lĩnh vực kinh doanh nhạy cảm, chịu tác động của nhiều yếu tố như văn hóa-kinh tế - chính trị, phong tục tập quán..... Sự suy yếu của một ngân hàng có thể dẫn đến những phản ứng dây chuyền đối với những ngân hàng khác. Vì vậy, ngoài việc cạnh tranh chiếm lĩnh thị phần và lợi nhuận, các ngân hàng cần chú ý tới những phản ứng dây chuyền đối với thị

trường.

**Thứ hai**, hoạt động của các NHTM chẳng những có ảnh hưởng trực tiếp tới từng cá nhân, tổ chức kinh tế mà còn ảnh hưởng tới mọi mặt của xã hội. Sự suy yếu hay phát triển của NHTM, do đó, cũng ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống người dân, đặc biệt là khi hình thức thanh toán qua ngân hàng được áp dụng rộng rãi (công chức hưởng lương qua tài khoản mở tại ngân hàng, mua hàng qua mạng...).

**Thứ ba**, hệ thống NHTM chịu sự chi phối của nhiều yếu tố như: sự giám sát, điều chỉnh ở tầm vĩ mô của Ngân hàng Trung ương, môi trường pháp luật của các nước (khi NHTM có tham gia vào các hoạt động kinh tế đối ngoại...). Vì vậy các NHTM cần đáp ứng điều kiện hạ tầng cơ sở tài chính nhất định để có thể hoạt động. Ở Việt Nam, điều kiện thành lập ngân hàng thương mại cũng

đã được siết chặt hơn thông qua quy định về mức vốn pháp định tối thiểu. Rõ ràng là, sự cạnh tranh của các NHTM loại hình cạnh tranh bậc cao, đòi hỏi những quy định khắt khe hơn bất cứ loại hình kinh doanh nào khác.

Với những đặc điểm đặc thù trong kinh doanh của các NHTM, việc nhận rõ những điểm mạnh, điểm yếu để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu là điều cần thiết đối với các chủ thể quản lý.

**Điểm mạnh của hệ thống NHTM VN**

**Hệ thống mạng lưới khách hàng quen thuộc:** Hoạt động trên "sân nhà", các NH Việt Nam có hệ thống mạng lưới rộng khắp và đối tượng khách hàng đa dạng và còn có sự hiểu biết tâm lý, phong tục tập quán... của khách hàng. Đây là những lợi thế quan trọng.

**Thị phần ổn định:** Các NHTM VN hiện đang chiếm lĩnh phần lớn thị trường tài chính trong nước; trong đó hầu hết các doanh nghiệp trong nước và khách hàng gửi tiền và vay vốn của các NHTM VN.

**Môi trường pháp lý thuận lợi:**



Hệ thống NHTM VN đã có được nhiều lợi thế từ ưu đãi của môi trường pháp lý so với các NH nước ngoài trong quá trình kinh doanh tại Việt Nam (huy động tiền gửi, tín dụng, lĩnh vực kinh doanh, mở chi nhánh...) Tuy nhiên, theo các cam kết quốc tế thì lợi thế này không thể kéo dài mãi và ngày càng mờ nhạt.

### **Điểm yếu của hệ thống NHTM VN**

*Năng lực tài chính yếu:* Hệ số an toàn vốn tối thiểu (CAR) của nhiều NHTM VN thấp hơn đáng kể so với tiêu chuẩn quốc tế.

Năng lực tài chính yếu là trở ngại lớn đối với việc mở rộng hoạt động kinh doanh và tăng trưởng cũng như tạo ra bất lợi trong quá trình cạnh tranh với các NH nước ngoài.

*Chất lượng tài sản thấp:* Tỷ lệ nợ xấu cao làm giảm hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh của nhiều NHTM VN; đồng thời cũng là nhân tố tiềm tàng dẫn đến mất ổn định tài chính đối với nền kinh tế.

*Hệ thống báo cáo, kế toán thiếu minh bạch:* Sự khác biệt giữa hệ thống kế toán ngân hàng Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán ngân hàng quốc tế (IAS) đã dẫn đến việc sai lệch đáng kể trong đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống NHTM VN, từ đó tạo nên việc quản trị NH kém hiệu quả và thiếu minh bạch.

*Trình độ công nghệ, kinh nghiệm kỹ năng kinh doanh hạn chế:* Mặc dù các NH đã và đang tích cực đầu tư để đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và nâng cao

trình độ quản lý, quản trị điều hành; nhưng nhìn chung các NHTM VN còn tụt hậu so với các NH trong khu vực và thế giới về công nghệ và trình độ quản lý.

*Sản phẩm, dịch vụ nghèo nàn:* Các NHTM VN vẫn chủ yếu cung cấp các sản phẩm, dịch vụ truyền thống và đơn giản như nhận tiền gửi và cho vay với kênh phân phối truyền thống qua các chi nhánh. Các sản phẩm có tính chất phức tạp như quản lý tài sản, quản lý danh mục đầu tư; các sản phẩm bán chéo hay các sản phẩm phái sinh; kênh phân phối điện tử như ATM, Internet Banking, Phone Banking chỉ mới được áp dụng và chưa phổ biến.

*Mạng lưới hoạt động ở nước ngoài nhỏ bé:* Các NH Việt Nam chưa có chi nhánh tại nước ngoài (ngoại trừ một vài NH có VPĐD). Điều này hạn chế việc mở rộng các hoạt động NH quốc tế như thanh toán XNK, tài trợ dự án, chuyển tiền cũng như hạn chế khả năng mở rộng thị trường kinh doanh, cạnh tranh trực tiếp với các NH nước ngoài.

*Năng lực quản trị rủi ro yếu:* hiện nay, các NHTM còn chưa đánh giá và xác định đầy đủ rủi ro trên cơ sở khoa học chặt chẽ. Các mô hình và công cụ hiện đại để đo lường và quản lý rủi ro cũng chưa được ứng dụng rộng rãi (Quản lý tài sản nợ- tài sản có, quản trị NH theo nguyên tắc CAMEL...) Một số NH mới chỉ bắt đầu áp dụng các chuẩn mực quốc tế ở mức độ thấp, chất lượng và năng lực quản trị rủi ro vì thế rất yếu.

Như vậy quá trình hội nhập mang lại nhiều lợi ích cho quốc gia cũng như hệ thống NHTM VN nói riêng nhưng cũng không ít những thách thức mà chúng ta phải đối mặt, lường trước để có những biện pháp thích hợp nhằm hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực của hội nhập đến sự phát triển của nền kinh tế và hệ thống NH, đặc biệt là những giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống NHTM.

### **Một số giải pháp**

Với tốc độ hội nhập và đã tăng trưởng qua những năm qua, hoạt động của NH Việt Nam dự kiến sẽ đạt tới quy mô lớn hơn rất nhiều trong vòng 10 năm tới. Quy mô phát triển của khu vực NH đòi hỏi phải có được một cơ chế quản lý mới phù hợp với yêu cầu khách quan của thị trường, đồng thời góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho hệ thống NHTM VN. Cụ thể:

**Thứ nhất,** tiếp tục kiên trì đường lối của công cuộc cải cách hệ thống NH, tập trung vào các vấn đề: Cơ chế quản trị điều hành; nâng cao chất lượng tài sản (tín dụng); nâng cao năng lực về vốn; đổi mới công nghệ.

**Thứ hai,** cho phép các NH đủ điều kiện đặc biệt là các NHTM Nhà nước phát triển theo hướng hình thành tập đoàn tài chính để tạo điều kiện cho các NH cạnh tranh thành công trong môi trường kinh doanh ngày càng mở cửa và năng động của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

**Thứ ba,** sử dụng giải pháp cổ phần hoá các NHTM Nhà nước

nhằm đạt 2 mục tiêu quan trọng: tăng vốn để đạt chuẩn mực quốc tế và tạo dựng cơ chế quản lý, văn hoá kinh doanh NH hiện phù hợp với xu thế của thời đại. Chương trình cổ phần hoá không giới hạn những nội dung cụ thể sau:

- Xử lý nợ tồn đọng, lành mạnh hoá tình hình tài chính, tăng sức mạnh cạnh tranh của NH và hệ quả là làm tăng sức hấp dẫn của cổ phiếu bán ra;

- Minh bạch hoá tài chính (cơ chế quản lý thông tin) làm tăng lòng tin của công chúng đầu tư, thực hiện xếp hạng tín dụng quốc tế để đáp ứng các yêu cầu tất yếu của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế;

- Cải thiện từng bước phương thức và trình độ quản lý, đặc biệt là chuyển đổi mô thức tổ chức và quản trị NH;

- Mục tiêu CPH cần được xác định rõ ràng, bao gồm: quy mô vốn cần huy động, đối tượng nhà đầu tư, nhà đầu tư chiến lược, tỷ lệ nắm giữ của Nhà nước, quá trình mua bán và sáp nhập để tăng quy mô và tăng năng lực cạnh tranh. Điều cần đặc biệt lưu ý là việc lựa chọn các đối tác chiến lược nước ngoài phù hợp sẽ tận dụng được các thế mạnh về kinh nghiệm, kỹ năng quản trị điều hành, công nghệ, vốn... Sự lớn mạnh của các NHTM Nhà nước sau CPH góp phần quan trọng vào việc xây dựng hệ thống tài chính vững mạnh. Nhà nước cũng sẽ đảm bảo được quyền kiểm soát hay chi phối đến hoạt động của các NH với một tỷ lệ cổ phần nhất định.

**Thứ tư, Cơ chế hoạt động,**

môi trường pháp lý điều chỉnh sau CPH cũng cần được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cân nhắc xem xét kỹ phù hợp với mô thức quản trị kinh doanh mới, trong đó chú trọng đến một số điểm sau đây:

- Tập trung vào các hoạt động quản trị rủi ro: Việc đánh giá hoạt động của NH phải kèm theo việc đánh giá hoạt động quản lý rủi ro của NH đó chứ không đơn thuần chỉ giám sát chất lượng của bảng cân đối kế toán tại một thời điểm nhất định.

- Tránh tâm lý quá lớn có thể dẫn đến đổ vỡ: thông thường các cơ quan quản lý thường do dự khi quyết định phá sản đối với các tổ chức tài chính lớn. Tâm lý này sẽ làm giảm nguyên tắc giám sát đối với các tổ chức tài chính lớn và khuyến khích việc lựa chọn những dự án có tính rủi ro cao của các tổ chức tài chính.

**Thứ năm, cần giảm thiểu sự can thiệp của cơ quan quản lý trong hoạt động NH, kết hợp nâng cao tính tự chủ của NH thông qua một số biện pháp cụ thể sau:**

- Hạn chế các khoản cho vay theo chỉ định.

- Nâng cao tính tự chủ về công tác nhân sự cho các NHTM VN.

- Nâng cao tính tự chủ về tài chính cho các NHTM VN

Tóm lại, để chủ động cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế trong lĩnh vực tài chính – NH, các NHTM VN cần phải nghiêm túc và khẩn trương khắc phục các điểm yếu phát huy những điểm mạnh, vượt qua thách thức và tận dụng tốt cơ hội để nâng cao năng

lực cạnh tranh của mình. Bản thân các NHTM VN cần thực hiện một loạt các giải pháp như tiếp tục công cuộc cải cách, định hướng phát triển thành các tập đoàn tài chính đa năng, cổ phần hóa (đối với NHTM Nhà nước). Các cơ quan quản lý, thông qua việc hoạch định và thực thi các chính sách, cần nâng cao tính chủ động cho các NHTM VN về các phương diện như hoạt động kinh doanh, nhân sự, tài chính, quản trị rủi ro./.

#### Tài liệu tham khảo:

*Giáo trình Ngân hàng thương mại – Học viện Tài chính,  
Giáo trình Ngân hàng thương mại – Học viện Ngân hàng  
www.google.com.vn*



#### Chồng, con đều hư

*Sau một ngày làm việc hiệu quả, Tom dự định khiến vợ bất ngờ bằng cách đợi cửa với một bó hoa hồng.*

*Vợ vừa mở cửa cho Tom thì đã liến thoắng:*

*- Hôm nay là ngày tệ nhất đời em! Bọn trẻ thật hư đốn, chúng phá phách ở trường và bị thầy giáo gửi giấy về mời phụ huynh lên nói chuyện. Máy giặt bị hỏng và nước ngập hết tầng hầm. Em đã làm cháy bữa tối...*

*Chợt vợ Tom nhìn vào bó hoa anh đang cầm và thờ dãi:*

*- Chắc anh cũng lại gây ra rắc rối gì phải không?*